TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN C** THÀNH PHỐ CẦN THƠ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 28/2019/QĐST–VHNGĐ	*C, ngày 05 tháng 4 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 78/2019/TLST–VHNGĐ ngày 28 tháng 3 năm 2019, của người yêu cầu:

- Bà **Phạm Bạch H,** sinh năm: 1986.

Địa chỉ: Số x khu vực a, phường L, quận C, thành phố Cần Thơ.

- Ông **Trần Văn T**, sinh năm: 1977.

Địa chỉ: Số x khu vực a, phường L, quận C, thành phố Cần Thơ.

Căn cứ vào các Điều 149, 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự thuận tình ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 3 năm 2019 của Trung tâm hòa giải – đối thoại của Tòa án nhân dân quận C, thành phố Cần Thơ.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và hòa giải thành ngày 20 tháng 3 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Bà **Phạm Bạch H,** sinh năm: 1986. Địa chỉ: Số x khu vực a, phường L, quận C, thành phố Cần Thơ.

Và ông **Trần Văn T**, sinh năm: 1977. Địa chỉ: Số x khu vực a, phường L, quận C, thành phố Cần Thơ.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* *Về quan hệ hôn nhân*: Bà Phạm Bạch H và ông Trần Văn T thống nhất thuận tình ly hôn.

* *Về con chung*: Có 02 (hai) con chung là cháu Trần Đại N (nam) sinh ngày 09/8/2010 và Trần Thị Anh Nh (nữ) sinh ngày 03/12/2011; các đương sự thống nhất giao hai con chung là cháu Đại N và Anh Nh cho bà H tiếp tục nuôi dưỡng cho đến khi trưởng thành, ông T thống nhất có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 2.500.000đ/cháu (Hai triệu năm trăm nghìn đồng một cháu), thời gian cấp dưỡng được tính từ ngày 20 tháng 3 năm 2019 cho đến khi con chung tròn 18 tuổi.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung cho ông Trần Văn T theo quy định của pháp luật không ai được quyền ngăn cản.

* *Về tài sản chung và nợ chung*: Bà H và ông T khai thống nhất không có tài sản chung và cũng không có nợ ai hết, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nếu sau này có ai tranh chấp sẽ khởi kiện thành vụ án khác.

* *Về lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm*:

- Bà Phạm Bạch H nộp số tiền là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 007164 ngày 20 tháng 3 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận C; bà H được nhận lại số tiền là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự quận C, thành phố Cần Thơ.

- Ông Trần Văn T nộp số tiền là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 007165 ngày 20 tháng 3 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận C; ông T được nhận lại số tiền là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự quận C, thành phố Cần Thơ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

*** *Nơi nhận*:**
- TAND TP.CT;
- VKSND Q.C;
- Chi cục THADS Q.C;
- UBND X.X;
- Đương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Phan Vũ Linh